

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG BỆNH VIỆN XANH – SẠCH – ĐẸP THEO HƯỚNG ĐẠT CHUẨN KHU VỰC ĐÔNG NAM Á VÀ QUỐC TẾ

Hoàng Sĩ Ngọc  
Viện Đào tạo và Bồi dưỡng cán bộ ICITI Đà Nẵng  
Huỳnh Phúc Minh  
Bệnh viện TW Huế

**Tóm tắt:** Bài viết phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn của việc quản lý hoạt động bệnh viện xanh – sạch – đẹp trong bối cảnh Việt Nam hội nhập khu vực và quốc tế. Từ bộ tiêu chí quốc gia (Quyết định 5959/QĐ-BYT, 2021) đến các khung chuẩn của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), ASEAN, JCI và ISO, nghiên cứu chỉ ra rằng “bệnh viện xanh” không chỉ là phong trào vệ sinh môi trường, mà là một mô hình quản lý hoạt động toàn diện, bao gồm hoạch định – tổ chức – điều phối – kiểm soát – cải tiến liên tục theo chu trình PDCA (Plan-Do-Check-Act). Trên cơ sở tổng hợp và đối chiếu bốn cấp tiêu chuẩn (Việt Nam – ASEAN – WHO – JCI/ISO), bài viết đề xuất khung quản lý hoạt động 5 trụ cột gồm: (1) lãnh đạo và quản trị xanh; (2) môi trường và năng lượng; (3) kiểm soát nhiễm khuẩn và chất thải; (4) nhân lực và văn hóa xanh; (5) cải tiến và công nghệ bền vững. Kết quả nghiên cứu góp phần định hướng chính sách cho Bộ Y tế trong việc nâng cấp Bộ tiêu chí quốc gia, hướng tới tiêu chuẩn tiêu chuẩn của Đông Nam Á và thế giới nhằm thúc đẩy hội nhập hệ thống y tế Việt Nam với khu vực Đông Nam Á.

**Từ khóa:** quản lý hoạt động, bệnh viện xanh sạch đẹp, tiêu chuẩn ASEAN, JCI, ISO, WHO, phát triển bền vững.

## MANAGEMENT OF “GREEN-CLEAN-BEAUTIFUL” HOSPITAL OPERATIONS TOWARD MEETING SOUTHEAST ASIAN AND INTERNATIONAL STANDARDS

**Abstract:** This paper analyzes the theoretical and practical foundations of managing Green – Clean – Beautiful hospital operations in the context of Vietnam’s regional and global integration. From the National Criteria (Decision No. 5959/QĐ-BYT, 2021) to international frameworks issued by the World Health Organization (WHO), ASEAN, Joint Commission International (JCI), and ISO, the study highlights that a “green hospital” is not merely an environmental sanitation movement but a comprehensive operational management model encompassing planning, organizing, coordinating, controlling, and continuous improvement under the PDCA (Plan-Do-Check-Act) cycle. Based on the synthesis and comparison of four levels of standards (Vietnam – ASEAN – WHO – JCI/ISO), the paper proposes a five-pillar operational management framework consisting of: (1) Green leadership and governance; (2) Environment and energy; (3) Infection control and waste management; (4) Green workforce and culture; and (5) Sustainable innovation and technology. The findings provide policy implications for the Ministry of Health in upgrading the National Criteria toward alignment with ASEAN and international standards, thereby promoting the integration of Vietnam’s healthcare system into the Southeast Asian region.

**Keywords:** operational management, Green – Clean – Beautiful hospital, ASEAN standards, JCI, ISO, WHO, sustainable development.

Nhận bài: 18/10/2025

Phản biện: 16/10/2025

Duyệt đăng: 21/10/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển bền vững trong lĩnh vực y tế đang trở thành yêu cầu tất yếu của thế kỷ XXI. Các tổ chức quốc tế như Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP) và Health Care Without Harm (HCWH) đã khởi xướng mạng lưới Global Green and Healthy Hospitals (GGHH) từ năm 2012, kêu gọi ngành y tế giảm phát thải khí nhà kính, sử dụng hiệu quả năng lượng, quản lý chất thải an toàn và thúc đẩy công bằng xã hội trong chăm sóc sức khỏe.

Trong khu vực, ASEAN đã triển khai ASEAN Green Hospital Framework (2019) và ASEAN Socio-Cultural Community (ASCC) Trend Report (2024), nhấn mạnh mô hình “Resilient và Green Health System” – hệ thống y tế xanh, chống chịu và nhân văn. Những động thái này phản ánh sự

dịch chuyển từ mô hình “cơ sở y tế chức năng” sang “cơ sở y tế bền vững,” nơi hiệu quả vận hành, chất lượng dịch vụ và bảo vệ môi trường được tích hợp trong cùng một cấu trúc quản lý.

Tại Việt Nam, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 5959/QĐ-BYT ngày 31/12/2021, quy định Bộ tiêu chí cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp với 5 nhóm tiêu chí, 60 tiêu chí thành phần, và hướng dẫn triển khai 5 bước (thành lập Ban chỉ đạo – khảo sát – lập kế hoạch – thực hiện – giám sát). Đây là nền tảng quan trọng giúp các cơ sở y tế nâng cao chất lượng môi trường bệnh viện và hình ảnh ngành y tế.

Tuy nhiên, đến nay mô hình này vẫn chủ yếu dừng lại ở khía cạnh vệ sinh – cảnh quan – ứng xử, trong khi các yếu tố quản lý hoạt động và hội

nhập tiêu chuẩn quốc tế (như WHO, JCI, ISO) còn hạn chế. Do đó, cần có nghiên cứu mang tính tích hợp, giúp định hướng chiến lược nhằm quản lý vận hành bệnh viện theo chuẩn khu vực và quốc tế.

Phần lớn các công trình trong nước mới tập trung vào môi trường bệnh viện, chất thải y tế hoặc kiểm soát nhiễm khuẩn, trong khi chưa có nghiên cứu toàn diện nào tiếp cận bệnh viện xanh như một hệ thống quản lý hoạt động (operations system).

Hơn nữa, quá trình hội nhập ASEAN và toàn cầu đòi hỏi Việt Nam phải chuẩn hóa mô hình quản lý để so sánh, đánh giá và công nhận lẫn nhau (Mutual Recognition).

Khoảng trống này chính là lý do hình thành bài nghiên cứu với mục tiêu nhằm xây dựng khung quản lý hoạt động bệnh viện xanh - sạch - đẹp theo hướng đạt chuẩn ASEAN và quốc tế.

- Phân tích cơ sở lý luận của quản lý hoạt động trong bệnh viện xanh.

- Đối chiếu các hệ tiêu chuẩn Việt Nam, ASEAN, WHO, JCI và ISO.

- Đề xuất khung quản lý hoạt động 5 trụ cột, tạo nền cho chính sách Bệnh viện

Xanh – Sạch – Đẹp ở Việt Nam trong những năm đến.

- Về ý nghĩa, nghiên cứu này góp phần cung cấp một khung tích hợp lý luận - chính sách - thực tiễn cho tiến trình nâng cấp chất lượng bệnh viện Việt Nam theo hướng bền vững, minh bạch và hội nhập.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động trong mô hình bệnh viện xanh

#### 2.1.1. Quản lý hoạt động là nền tảng của vận hành bệnh viện

Theo quan điểm quản trị hiện đại, quản lý hoạt động (operations management) là quá trình chuyển hóa đầu vào (nguồn lực, nhân lực, cơ sở vật chất) thành đầu ra

(dịch vụ y tế) thông qua chuỗi hoạt động có kiểm soát.

Trong lĩnh vực y tế, quản lý hoạt động không chỉ đảm bảo hiệu suất và chất lượng mà còn quyết định an toàn, trải nghiệm và bền vững của bệnh viện.

Cấu trúc quản lý hoạt động trong bệnh viện hiện đại (sau đây gọi tắt là PCDA) bao gồm:

- **Hoạch định (Plan):** xây dựng mục tiêu, kế hoạch xanh hóa.

- **Tổ chức (Do):** bố trí nguồn lực, nhân sự, hạ tầng.

- **Kiểm soát (Check):** giám sát chỉ số vận hành, năng lượng, chất thải.

- **Cải tiến (Act):** đánh giá – điều chỉnh – tối ưu hóa liên tục.

#### 2.1.2. Khái niệm “Bệnh viện Xanh – Sạch – Đẹp” dưới góc độ quản lý hoạt động

Bộ Y tế Việt Nam (2021) xác định mô hình này gồm năm yếu tố:

1. Xanh – không gian, năng lượng, môi trường sinh

2. Sạch – quản lý chất thải, vệ sinh, nước.

3. Đẹp – cảnh quan, ứng xử, nhân văn.

4. An toàn – kiểm soát nhiễm khuẩn, rủi ro nghề nghiệp.

5. Bền vững – cải tiến, duy trì liên tục.

Dưới góc độ quản lý hoạt động, đây là một hệ thống tích hợp đa tiêu chuẩn,

noi mỗi yếu tố tương ứng với một chức năng quản lý cụ thể (môi trường – vận hành – nhân lực – chất lượng).

#### 2.1.3. Cơ sở tiếp cận quốc tế trong quản lý hoạt động bệnh viện xanh

##### Khung WHO và ASEAN

- **WHO (2020):** khuyến nghị xây dựng cơ sở y tế bền vững và chống chịu khí hậu theo sáu trụ cột: dịch vụ, nhân lực, thông tin, sản phẩm, tài chính và quản trị.

- **ASEAN (2019, 2024):** phát triển khung ASEAN Green Hospital Framework và Resilient Health System coi “bệnh viện xanh” là thành tố của an ninh y tế khu vực.

##### Chuẩn JCI – ISO

- **JCI (Joint Commission International)** nhấn mạnh các yếu tố *Facility Management and Safety (FMS)*, *Infection Control (IPC)*, và *Quality và Patient Safety (QPS)* gắn liền với vận hành xanh, sạch, an toàn.

- **ISO (International Organization for Standardization)** cung cấp nền tảng kỹ thuật cho quản lý hoạt động:

- o ISO 9001:2015 – quản lý chất lượng;

- o ISO 14001:2015 – quản lý môi trường;

- o ISO 45001:2018 – an toàn nghề nghiệp.

Những tiêu chuẩn này tương ứng trực tiếp với các nhóm tiêu chí trong QĐ 5959/2021.

Theo kinh nghiệm của một số nước, các nghiên cứu tại Iran cho thấy mức đạt chuẩn xanh của bệnh viện mới chỉ khoảng 50%, nguyên nhân chính là thiếu cơ chế quản lý hoạt động liên ngành và giám sát định lượng. Ở Thái Lan, Malaysia và Singapore đã áp dụng thành công mô hình “Green và Clean Hospital” dựa trên hệ thống quản trị PDCA, đào tạo nhân viên và báo cáo môi trường định kỳ. Đây cũng là những tiền đề để Việt Nam xây dựng khung tiêu chuẩn cho riêng mình.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

### Phương pháp tổng hợp – phân tích tài liệu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp tổng hợp định tính trên cơ sở hệ thống hóa các văn bản chính thức, tiêu chuẩn quốc tế và công trình khoa học đã công bố giai đoạn 2012–2024. Các nguồn chính bao gồm:

- **Văn bản Việt Nam:** Quyết định 5959/QĐ-BYT (2021) và Hướng dẫn triển khai cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp (2023).

- **Nguồn khu vực:** ASEAN Green Hospital Framework (2019) và ASCC Trend Report – Building a Resilient Health System (2024).

- **Nguồn quốc tế:** WHO Global Green and Healthy Hospitals Agenda (2012), Operational Framework for Climate-Resilient and Environmentally Sustainable Health Care Facilities (2020), Global Patient Safety Action Plan 2021–2030.

- **Tiêu chuẩn quốc tế:** JCI Accreditation Standards; *Essential International Standards for Quality and Patient Safety* (Bộ Y tế và JCI, 2023); các bộ ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001.

### Phương pháp đối chiếu, so sánh

Từ các nguồn tài liệu trên, nghiên cứu tiến hành đối chiếu bốn cấp tiêu chuẩn gồm Việt Nam - ASEAN - WHO - JCI/ISO theo năm lĩnh vực trọng tâm:

(1) Môi trường và năng lượng; (2) Kiểm soát nhiễm khuẩn và chất thải; (3) Cảnh quan và hành vi ứng xử; (4) An toàn và quản trị; (5) Cải tiến bền vững.

Phương pháp này cho phép nhận diện điểm giao nhau giữa các hệ thống, từ đó hình thành khung quản lý hoạt động tích hợp.

### Phương pháp phân tích hệ thống (System Approach)

Phương pháp phân tích hệ thống được sử dụng nhằm xem xét bệnh viện như một tổ chức vận hành đa yếu tố, trong đó các bộ phận (nhân lực, cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, tài chính, môi trường, văn hóa tổ chức) có mối quan hệ tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau. Cách tiếp cận này cho phép nhìn nhận toàn bộ hoạt động của bệnh viện như một hệ thống quản lý thống nhất, thay vì từng quy trình riêng lẻ.

Cụ thể, nghiên cứu phân tích các thành tố đầu vào (inputs) như nguồn nhân lực, năng lượng, vật tư y tế; quy trình chuyển hóa (processes) gồm quản lý môi trường, kiểm soát nhiễm khuẩn, vận hành kỹ thuật; và kết quả đầu ra (outputs) là chất lượng dịch vụ, mức độ an toàn, hiệu quả sử dụng tài nguyên và sự hài lòng của người bệnh.

Phương pháp này giúp nhận diện điểm giao thoa giữa các nhóm tiêu chí “xanh – sạch – đẹp” và các khung chuẩn quốc tế (WHO, ASEAN, JCI, ISO), từ đó đề xuất mô hình “5 trụ cột quản lý hoạt động bệnh viện xanh” có tính đồng bộ, khả năng thích ứng cao và phù hợp với điều kiện Việt Nam.

## 2.3. Kết quả nghiên cứu

### 2.3.1. Thực trạng triển khai tại Việt Nam

Theo báo cáo Bộ Y tế, các cơ sở y tế trên toàn quốc đã triển khai bộ tiêu chí Xanh – Sạch – Đẹp. Nhiều đơn vị đạt thành tích cao trong các hoạt động triển khai Bộ tiêu chí này. Theo báo vnexpress “Phát động từ tháng 8/2024 đến tháng 5 năm nay, cuộc thi ‘Cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp’ do Bộ Y tế chỉ đạo, Cục Phòng bệnh phối hợp báo Sức khỏe và Đời sống tổ chức. Suốt 9 tháng, sân chơi được hơn 2.000 cơ sở y tế công lập, tư nhân tại 34 tỉnh, thành hưởng ứng, tạo phong trào thi đua sôi nổi toàn ngành”.

Tuy nhiên, khi so sánh với khung ASEAN và WHO, có thể nhận thấy ba hạn chế chính:

1. Chưa chuẩn hóa quản lý hoạt động: phần lớn bệnh viện thực hiện theo chiến dịch phong trào, thiếu kế hoạch PDCA dài hạn.

2. Thiếu kết nối dữ liệu xanh: chưa có hệ thống số hóa theo dõi tiêu thụ năng lượng, nước, chất thải.

3. Chưa gắn với các chuẩn quốc tế (JCI, ISO): yếu tố môi trường và quản lý an toàn mới chỉ xuất hiện rời rạc, chưa tích hợp trong quản trị tổng thể.

### 2.3.2. Kết quả đối chiếu tiêu chuẩn Việt Nam - ASEAN - WHO - Quốc tế

Lĩnh vực	Việt Nam (QĐ 5959/2021)	ASEAN Framework (2019–2024)	WHO / GGHH	JCI – ISO
Môi trường và năng lượng	Trồng cây xanh, tiết kiệm điện, vật liệu thân thiện.	Tiêu chí Energy và Environment.	Mục tiêu Energy – Water.	ISO 14001, JCI FMS.
Kiểm soát nhiễm khuẩn và chất thải	Phân loại, xử lý rác, vệ sinh.	Waste Management.	IPC, GGHH Waste.	JCI IPC, ISO 9001.
Cảnh quan và ứng xử	Không gian, biển chỉ dẫn, trang phục, thái độ.	Social Responsibility.	Leadership và Humanization.	JCI FMS, ISO 45001.
An toàn và quản trị	Giám sát, đánh giá, phòng rủi ro.	Governance và Resilience.	Patient Safety Action Plan.	JCI QPS, ISO PDCA.
Cải tiến bền vững	Duy trì, báo cáo định kỳ.	Education và Sustainability.	Climate-Resilient Facilities.	JCI Continuous Improvement.

Qua phân tích so sánh cấu trúc và nội dung, có thể nhận thấy Bộ tiêu chí *Cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp* của Việt Nam có mức độ tương đồng cao với các khung chuẩn của ASEAN (2019) và WHO (2012–2021), đặc biệt ở các nhóm tiêu chí về môi trường, năng lượng và quản lý chất thải. Tuy nhiên, khi đối chiếu với các bộ tiêu chuẩn quốc tế mang tính quản lý vận hành như JCI (2021) và ISO (9001, 14001, 45001), mức tương đồng giảm đáng kể do khác biệt về cấu trúc đánh giá, mức độ định lượng và cơ chế chứng nhận. Điều này cho thấy Việt Nam đã tiếp cận được nền tảng khu vực, nhưng vẫn cần hoàn thiện các yếu tố quản lý hoạt động và kiểm chứng theo chuẩn quốc tế.

#### 2.4. Bàn luận

2.4.1. *Vai trò trung tâm của quản lý hoạt động trong chuyển đổi bệnh viện xanh*

Bản chất của quản lý hoạt động là liên kết các bộ phận (hạ tầng, nhân sự, tài chính, kỹ thuật, văn hóa) để đạt hiệu quả tối ưu. Trong mô hình bệnh viện xanh, điều này thể hiện ở:

- Quản lý vòng đời năng lượng - nước - rác - vật tư (Life-cycle management).

- Tích hợp các hệ thống quản lý (ISO, JCI, WHO) trong một cấu trúc PDCA duy nhất.

- Biến “môi trường xanh” thành chỉ số quản trị (KPI): lượng điện tiêu thụ, lượng rác y tế tái chế, tỷ lệ an toàn nghề nghiệp, mức độ hài lòng người bệnh.

##### 2.4.2. *Tính tương thích của các tiêu chuẩn*

Các tiêu chuẩn JCI, ISO, WHO, và ASEAN không loại trừ nhau mà bổ trợ nhau:

- **JCI và ISO** cung cấp khung quản lý chất lượng và an toàn (QMS).

- **WHO và ASEAN** xác lập mục tiêu phát triển bền vững và chống chịu khí hậu.

- **QĐ 5959 của Bộ Y tế Việt Nam giữ vai trò “chuẩn nền quốc gia”**

Khi tích hợp, các tầng tiêu chuẩn này hình thành chuỗi giá trị quản lý hoạt động bền vững, giúp Việt Nam có thể tiến tới tiệm cận mô hình chuẩn hóa ở Đông Nam Á và thế giới.

2.4.3. *Đề xuất khung 5 trụ cột quản lý hoạt động bệnh viện xanh - sạch - đẹp*

Trụ cột	Nội dung trọng tâm	Liên kết chuẩn quốc tế
1. Lãnh đạo và quản trị xanh	Ban điều hành ESG, chính sách xanh, công khai dữ liệu vận hành.	JCI GLD; ASEAN Leadership.
2. Môi trường và năng lượng	Giám sát điện – nước – khí thải; cây xanh, ánh sáng tự nhiên.	ISO 14001; WHO GGHH.
3. Kiểm soát nhiễm khuẩn và chất thải	Phân loại, xử lý rác y tế, nước thải, tái chế.	JCI IPC; ISO 9001.
4. Nhân lực và văn hóa xanh	Đào tạo, 5S, ứng xử văn minh, an toàn lao động.	ISO 45001; ASEAN SR.
5. Cải tiến và công nghệ bền vững	PDCA, chuyển đổi số xanh, báo cáo định kỳ.	JCI QPS; WHO SO6–SO7.

Mô hình này có thể xem là cấu trúc quản lý hoạt động tích hợp (Integrated Green Operations Model), phù hợp cho triển khai tại các bệnh viện Việt Nam giai đoạn sắp tới.

#### 2.4.4. Lợi ích và tác động dự kiến

- Nâng cao chất lượng và hình ảnh bệnh viện: tạo môi trường thân thiện, tăng sự hài lòng người bệnh.
- Giảm chi phí vận hành: tiết kiệm năng lượng, giảm rác thải nguy hại.
- Tăng khả năng hội nhập khu vực: đủ điều kiện tham gia ASEAN Green Hospital Network và hướng tới chứng nhận JCI.
- Góp phần thực hiện mục tiêu SDG 3 (Sức khỏe tốt) và SDG 13 (Hành động khí hậu).

#### 2.5. Một số kiến nghị

##### 2.5.1. Đối với Bộ Y tế Việt Nam

- **Xây dựng Bộ chỉ số “Bệnh viện Xanh ASEAN – Việt Nam 2030”**: tích hợp tiêu chí môi trường, chất lượng, an toàn.
- **Chuẩn hóa công tác đào tạo “Quản lý hoạt động xanh”**: mở học phần bắt buộc cho cán bộ quản lý y tế.
- **Khuyến khích cơ chế chứng nhận**: công nhận bệnh viện đạt ISO 14001 hoặc JCI như một tiêu chí trong đánh giá chất lượng quốc gia.

##### 2.5.2. Đối với các bệnh viện

- Thành lập Ban Quản lý hoạt động xanh (Green Operations Board).
  - Áp dụng hệ thống PDCA + KPI xanh, gắn tiêu chí môi trường vào đánh giá hiệu suất nhân viên.
  - Số hóa quản lý năng lượng – nước – rác bằng công nghệ IoT, kết nối với cơ sở dữ liệu Bộ Y tế.
- ##### 2.5.3. Đối với cơ sở đào tạo và nghiên cứu
- Mở chương trình sau đại học về Quản lý bệnh viện xanh và bền vững.
  - Thúc đẩy nghiên cứu định lượng về hiệu quả kinh tế - môi trường của mô hình bệnh viện xanh tại Việt Nam.

## II. KẾT LUẬN

Quản lý hoạt động bệnh viện xanh – sạch – đẹp không chỉ là vấn đề vệ sinh hay mỹ quan, mà là một chiến lược quản trị vận hành tổng thể, hướng tới hiệu quả, an toàn và phát triển bền vững. Khi đối chiếu với khung ASEAN và quốc tế, mô hình Việt Nam (QĐ 5959/2021) đã có nền tảng phù hợp, nhưng cần được chuẩn hóa về quản lý hoạt động theo JCI và ISO để đạt chuẩn khu vực Đông Nam Á. Bằng việc áp dụng mô hình “5 trụ cột quản lý hoạt động bệnh viện xanh,” Việt Nam có thể xây dựng hệ thống bệnh viện xanh - an toàn - chất lượng - hội nhập, góp phần thực hiện chiến lược “Green ASEAN Health 2030” và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trong lĩnh vực y tế.

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- Bộ Y tế (2021). Quyết định số 5959/QĐ-BYT: Ban hành Bộ tiêu chí Cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp.
- Bộ Y tế (2023). Hướng dẫn 5 bước triển khai cơ sở y tế Xanh – Sạch – Đẹp.
- Kim Nguyễn (2025), *Xây dựng mô hình bệnh viện xanh sạch đẹp – hướng đi bền vững cho ngành y tế hiện đại*. Tạp chí điện tử Công nghiệp môi trường.  
Link: <https://congnghiepmoitruong.vn/xay-dung-mo-hinh-benh-vien-xanh-sach-dep-huong-di-ben-vung-cho-nganh-y-te-hien-dai-15771.html>. (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Đồng Vệ (2025), *Long Châu đồng hành cuộc thi “cơ sở y tế xanh – sạch – đẹp”*. Báo điện tử Vnexpress.  
Link: <https://vnexpress.net/long-chau-dong-hanh-cuoc-thi-co-so-y-te-xanh-sach-dep-4924388.html> (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Công ty PMed Việt Nam (2024). *Bộ tiêu chí chất lượng JCI với các bệnh viện Việt Nam*.  
Link: <https://pmed.vn/bo-tieu-chi-chat-luong-jci-voi-cac-benh-vien-viet-nam.html/> (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Ebadi Azar, F., Farzianpour, F., Rahimi Foroushani, A., Badpa, M., và Azmal, M. (2015). *Evaluation of Green Hospital Dimensions in Teaching and Private Hospitals Covered by Tehran University of Medical Sciences*. Journal of Service Science and Management, 8(2), 259-266.  
Link: [file:///D:/JHAD\\_Volume11\\_Issue3\\_Pages129-134.pdf](file:///D:/JHAD_Volume11_Issue3_Pages129-134.pdf) (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- World Health Organization. (2021). *Global Patient Safety Action Plan 2021–2030: Towards Eliminating Avoidable Harm in Health Care*. Geneva: WHO.  
Link: <https://www.who.int/teams/integrated-health-services/patient-safety/policy/global-patient-safety-action-plan>. (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- ASEAN Secretariat (2024). *ASEAN Socio-Cultural Community Trend Report No.2 – Building a Resilient Health System to Strengthen Regional Health Security in the ASEAN Region*.  
Link: [https://asean.org/wp-content/uploads/2024/08/ASCC-RD\\_Flagship-Report\\_Health2-2024.pdf](https://asean.org/wp-content/uploads/2024/08/ASCC-RD_Flagship-Report_Health2-2024.pdf). (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Thailand Ministry of Public Health (2020). *Green and Clean Hospital Project Manual*.  
Link: <https://www.cobenefits.info/wp-content/uploads/2018/11/GREEN-and-CLEAN-Hospitals.pdf>. (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Malaysia Ministry of Health (2019). *Hospital Hijau (Green Hospital Malaysia) Implementation Guidelines*.  
Link: [https://www.moh.gov.my/moh/resources/FLIPBOOK/MOH\\_GUIDELINE\\_FINAL\\_BOOK\\_EBOOK\\_SINGLE\\_compressed.pdf](https://www.moh.gov.my/moh/resources/FLIPBOOK/MOH_GUIDELINE_FINAL_BOOK_EBOOK_SINGLE_compressed.pdf). (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- Singapore Health Promotion Board (2021). *Sustainable Healthcare Institutions in Singapore*.  
Link: <https://www.hpb.gov.sg/docs/default-source/default-document-library/sustainable-healthcare-institutions-singapore.pdf>. (Truy cập ngày: 13/11/2025)
- International Organization for Standardization (2018). *ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 45001:2018*.  
Link: [https://www.researchgate.net/profile/Miguel-Zuniga-Corbett/publication/327515797\\_Sistemas\\_Integrados\\_de\\_Gestion\\_ISO\\_90012015\\_ISO\\_140012015\\_ISO\\_450012018\\_y\\_su\\_Importancia\\_en\\_la\\_Gestion\\_Empresarial/links/5bf0b8b0299bf1124fdaddb/Sistemas-Integrados-de-Gestion-ISO-90012015-ISO-140012015-ISO-450012018-y-su-Importancia-en-la-Gestion-Empresarial.pdf](https://www.researchgate.net/profile/Miguel-Zuniga-Corbett/publication/327515797_Sistemas_Integrados_de_Gestion_ISO_90012015_ISO_140012015_ISO_450012018_y_su_Importancia_en_la_Gestion_Empresarial/links/5bf0b8b0299bf1124fdaddb/Sistemas-Integrados-de-Gestion-ISO-90012015-ISO-140012015-ISO-450012018-y-su-Importancia-en-la-Gestion-Empresarial.pdf). (Truy cập ngày: 13/11/2025)